

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 47/2020/HNGĐ-PT.

Ngày: 05-5-2020.

V/v: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trí Cường.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền và ông Phan Quyết Thắng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Việt Thắng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 05-5-2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số 154/2019/TLPT-HNGĐ ngày 02-12-2019 do Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 32/2019/HNGĐ-ST ngày 18-9-2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/QĐXX-PT ngày 09-3-2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2020/QĐ-HPT ngày 20-3-2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn (kháng cáo): Chị NTL, sinh năm 1976.

- Bị đơn: Anh NHT, sinh năm 1977.

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Bạch Nao, xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng NNPTNT Việt Nam.

Đại diện theo ủy quyền là ông Lê Trọng Khôi, chức vụ: Cán bộ tín dụng Ngân hàng NNPTNT Việt Nam - Chi nhánh huyện Thanh Oai Hà Nội II.

2. Quỹ tín dụng nhân dân xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật là ông Trương Văn Khiêm, chức vụ: Giám đốc.

3. Hội phụ nữ xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị Dung, chức vụ Chủ tịch Hội phụ nữ xã Thanh Văn.

4. Chị NTL, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn Bạch Nao, xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Chị NTL và anh NHT được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và tự nguyện chung sống từ năm 1999 nhưng đến ngày 21-8-2014 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Sau cưới, chị NTL về chung sống cùng gia đình anh NHT tại thôn Bạch Nao, xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc và sinh được 02 con chung là Nguyễn Thị Kiều Trang, sinh năm 2000 (đã trưởng thành) và Nguyễn Thị Thu Hà, sinh năm 2004.

* Ngày 10-4-2018 chị NTL nộp đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai giải quyết yêu cầu ly hôn anh NHT vì mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ việc chỉ sinh được 02 con gái, anh NHT có quan hệ với người phụ nữ khác và có con. Cùng với yêu cầu xin ly hôn, chị NTL xin nuôi con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Thị Thu Hà và yêu cầu phân chia tài sản chung là ngôi nhà mái bằng xây trên đất của bố mẹ anh NHT cùng những đồ dùng sinh hoạt gia đình. Chị NTL khai và đề nghị chia trách nhiệm trả khoản nợ vay Ngân hàng NNPTNT Việt Nam - Chi nhánh Thanh Oai 300.000.000 đồng, đã trả một phần, còn khoảng 120.000.000 đồng.

* Anh NHT thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn nhưng mâu thuẫn là do chị NTL ngoại tình và sống ly thân từ 2014 đến nay. Anh NHT đồng ý ly hôn và đề nghị xem xét nguyện vọng của con chung chưa thành niên khi ly hôn. Anh NHT thống nhất với chị NTL trình bày về tài sản và đề nghị được tự thỏa thuận. Trường hợp không tự giải quyết được thì đề nghị Tòa án phân chia, anh NHT nhất trí nhận bằng hiện vật hoặc giá trị. Anh Nguyễn Hữu Trường cũng thừa nhận khoản vay 300.000.000 đồng của Ngân hàng NNPTNT Việt Nam - Chi nhánh Thanh Oai và khai chưa trả gốc và lãi. Ngoài ra anh NHT khai và đề nghị xem xét thêm các khoản vay của vợ chồng gồm:

- Vay của Quỹ tín dụng nhân dân xã Thanh Văn 40.000.000 đồng.
- Vay của Hội phụ nữ xã Thanh Văn 20.000.000 đồng.
- Vay của chị NTL 40.000.000 đồng.
- Vay anh chị Thắng – Ngà ở Bồi Khê 12.000.000 đồng (do chị NTL vay mà anh NHT đã trả).

* Ngân hàng NNPTNT Việt Nam - Chi nhánh Thanh Oai yêu cầu anh NHT và chị NTL trả nợ tính đến 18-9-2019 là 108.700.000 đồng tiền gốc và 60.830.286 đồng tiền lãi.

* Anh NHT xin rút yêu cầu đối với chị NTL về số tiền 12.000.000 đồng đã trả nợ cho vợ chồng anh chị Thắng – Ngà và không đề nghị giải quyết số tiền

40.000.000 đồng nợ của chị NTL cũng như 40.000.000 đồng nợ Quỹ tín dụng xã Thanh Văn.

* Chị NTL khai năm 2014 cho vợ chồng anh NHT, chị NTL vay 40.000.000 đồng, đến nay chưa trả. Chị NTL yêu cầu anh NHT, chị NTL trả nợ.

* Quỹ tín dụng nhân dân xã Thanh Văn xác định anh NHT (với người thừa kế là con gái Nguyễn Thị Kiều Trang) đang vay tại Quỹ tín dụng nhân dân xã Thanh Văn số tiền 40.000.000 đồng. Tính đến thời điểm ngày 21-3-2019 giữa anh NHT và chị NTL không có khoản nợ chung.

* Hội phụ nữ xã Thanh Văn xác định anh NHT và chị NTL không còn vay nợ.

* Với nội dung như trên, tại Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 32/2019/HNGĐ-ST ngày 18-9-2019 Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai đã xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị NTL và anh NHT.

2. Về con chung: Tiếp tục giao anh NHT trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thị Thu Hà đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn cho chị NTL cấp dưỡng nuôi con đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị NTL được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

3. Về tài sản:

- Chia động sản là đồ dùng sinh hoạt gia đình.
- Giao anh NHT sở hữu nhà, công trình phụ, cây bưởi, cây lộc vừng.
- Anh NHT thanh toán giá trị tài sản cho chị NTL 71.379.000 đồng.
- Tách yêu cầu của chị NTL đề nghị phân chia một số tài sản do anh NHT đã bán như: Máy khâu, 02 xe ba bánh tự chế (công nông) 01 xe đạp điện. Anh NHT và chị NTL có quyền yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác khi có căn cứ.

4. Về nợ chung: Chị NTL và anh NHT mỗi người phải chịu trách nhiệm trả nợ $\frac{1}{2}$ gốc và lãi cho Ngân hàng NNPTNT Việt Nam - Chi nhánh Thanh Oai.

Ngoài ra, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai còn giải quyết về án phí ly hôn sơ thẩm, án phí dân sự và quyền kháng cáo của các đương sự trong vụ án.

* Sau khi Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm, ngày 24-9-2019 chị NTL kháng cáo với nội dung không đồng ý về chia tài sản của Bản án sơ thẩm.

Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm cũng như tại phiên tòa:

- Chị NTL giữ quan điểm kháng cáo về tài sản và cho rằng: Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai chưa xem xét thỏa đáng để định giá tài sản là ngôi nhà quá thấp so với công sức san lấp đất đổ nền nhà từ vị trí trũng thấp, làm móng nhà kiên cố

và chưa giải quyết một số tài sản tranh chấp gồm: Máy khâu, 02 xe ba bánh tự chế (công nông), 01 xe đạp điện mà anh NHT đã bán. Chị NTL còn cho rằng việc vợ chồng vay Ngân hàng là để ông Nguyễn Hữu Như (bố đẻ anh NHT) cho anh Nguyễn Văn Tấn (cháu họ) vay lấy vốn làm ăn. Thực tế cả gia đình bên chồng đã ký thế chấp quyền sử dụng đất gắn liền với ngôi nhà của vợ chồng để bảo đảm cho khoản vay nêu trên. Do đó, chị NTL đề nghị gia đình bên chồng cũng phải có trách nhiệm đối với khoản vay Ngân hàng.

- Anh NHT không đồng ý với lời khai của chị NTL và cho rằng mục đích vay tiền Ngân hàng là để mua máy xúc, phục vụ trực tiếp cho công việc của anh NHT, đóng góp vào đời sống chung của gia đình. Anh NHT cũng không đồng ý với nội dung kháng cáo của chị NTL đòi hỏi số tiền quá cao so với giá trị những tài sản là xe đã bán cho anh Dũng ở thôn Hương Giáo, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý và giải quyết vụ án.

Về nội dung: Quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm chị NTL không thắc mắc về kết quả định giá ngôi nhà, những tài sản tranh chấp gồm: Máy khâu, 02 xe ba bánh tự chế (công nông), 01 xe đạp điện không còn để định giá. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai cũng đã thông báo đề nghị cung cấp tài sản để định giá nhưng chị NTL không thực hiện được. Chị NTL cũng không cung cấp được chứng cứ về việc vay tiền Ngân hàng để ông Nguyễn Hữu Như sử dụng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của chị NTL.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1]. Ngày 10-4-2018 chị NTL khởi kiện xin ly hôn anh NHT ở địa chỉ xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội nên Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quan hệ pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Ngày 24-9-2019 chị NTL kháng cáo và nộp tạm ứng án phí phúc thẩm là kháng cáo hợp lệ.

[3]. Nội dung xét xử cho ly hôn, giải quyết nghĩa vụ nuôi dưỡng con chung không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4]. Đối với việc xác định tư cách đương sự là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, nhận thấy:

Trên cơ sở lời khai của anh NHT về các khoản nợ và người cho vay, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai đã đưa Ngân hàng NNPTNT Việt Nam, chị NTL và Quỹ tín dụng nhân dân xã Thanh Văn tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng. Tuy nhiên, nội dung xác minh cũng như lời khai của đương sự đều thể hiện anh NHT đã thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng và không xảy ra tranh chấp đối với khoản vay của Hội phụ nữ xã Thanh Văn Do đó, Hội phụ nữ xã Thanh Văn không là đương sự trong vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai cần rút kinh nghiệm.

Về nội dung:

[5]. Xét nội dung kháng cáo về tài sản chung:

Tại thời điểm năm 1999, chị NTL và anh NHT tự nguyện chung sống nhưng không đăng ký kết hôn là bất hợp pháp. Tuy nhiên, đến ngày 21-8-2014 chị NTL và anh NHT đã đăng ký kết hôn. Do đó, tài sản phát sinh trong thời gian từ 1999 đến khi chấm dứt hôn nhân được giải quyết theo chế độ tài sản chung của vợ chồng quy định tại Điều 29 Luật Hôn nhân & Gia đình.

Quá trình chung sống, năm 2009 vợ chồng anh NHT và chị NTL được cha mẹ của anh NHT cho phép xây dựng ngôi nhà mái bằng khoảng 70 m² cùng công trình phụ như bể chứa nước, bếp, khu vệ sinh trên một phần thửa đất của gia đình. Ngoài ra vợ chồng anh NHT và chị NTL còn tạo lập được một số tài sản như: 01 kết sắt, 01 tủ lạnh, 01 máy giặt, 01 điều hòa, 01 tivi, 01 bộ dàn đài âm thanh, 01 máy khâu, 01 kệ gỗ để tivi, 01 bộ bàn ghế gỗ, 02 xe ba bánh tự chế, 01 xe đạp điện, 01 xe đạp.

Chị NTL tranh chấp động sản do anh NHT đã tự bán trong thời gian ly thân gồm: 01 máy khâu, 02 xe ba bánh tự chế (công nông), 01 xe đạp điện. Do tài sản không còn để định giá nhưng chị NTL không đồng ý với số tiền mà anh NHT đã bán. Tại “Đơn xin trình bày” ngày 19-6-2019, anh NHT xác định được đã bán tài sản cho người mua là anh Dũng ở địa chỉ thôn Hương Giáo, xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Lẽ ra Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai phải sử dụng các biện pháp thu thập chứng cứ để xác minh lời khai của đương sự từ anh Dũng, trên cơ sở đó đề nghị Hội đồng định giá xác định giá trị tài sản theo vật cùng

loại rồi khấu hao giá trị sử dụng để giải quyết triệt để vụ án. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai đã tách yêu cầu phân chia tài sản của chị NTL là không phù hợp.

Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai đã phân chia tài sản là ngôi nhà và công trình phụ gắn liền với đất nhưng không xác định rõ thửa đất và phần diện tích đất có tài sản nêu trên. Ngoài ra, lời khai của chị NTL về nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng là có thể chấp nhà cũng gắn liền với quyền sử dụng đất của gia đình. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai không đưa chủ sử dụng đất cha mẹ anh NHT là vợ chồng ông Nguyễn Hữu Như, bà Nguyễn Thị Lều tham gia tố tụng trong vụ án. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội cũng đã báo gọi nhưng vợ chồng ông Nguyễn Hữu Như không đến làm việc nên không thể khắc phục được sai sót để giải quyết nội dung kháng cáo của chị NTL liên quan đến nhà đất trong vụ án. Đây cũng là tài sản thế chấp cho nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng của anh NHT và chị NTL.

Quá trình tham gia tố tụng anh NHT yêu cầu giải quyết một số khoản nợ khác. Mặc dù sau đó anh NHT xin rút yêu cầu giải quyết nhưng Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai chưa báo gọi những người cho vay tiền là anh Thắng, chị Nga (ở thôn Bối Khê, xã Tam Hưng) để làm rõ quan điểm mới giải quyết triệt để về tài sản và nghĩa vụ trả nợ trong vụ án. Chị NTL có bản tự khai yêu cầu đòi nợ số tiền 40.000.000 đồng cho anh NHT, chị NTL vay (BL22) nhưng cũng chưa được Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xem xét.

Do Tòa án xét xử sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng về tố tụng, không thể khắc phục được tại cấp phúc thẩm nên chấp nhận kháng cáo của chị NTL để hủy phần giải quyết chia tài sản và nợ của bản án sơ thẩm.

Số tiền tạm ứng án phí chia tài sản và yêu cầu đòi nợ mà chị NTL và Ngân hàng NNPTNT đã nộp sẽ được giải quyết khi Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai giải quyết lại vụ án về tài sản và nghĩa vụ trả nợ.

Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6]. Về án phí: Do được chấp nhận kháng cáo nên chị NTL không phải chịu án phí Hôn nhân & Gia đình phúc thẩm, được trả lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm.

Từ nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử:

I. Hủy phần chia tài sản và giải quyết nghĩa vụ trả nợ tại Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 32/2019/HNGĐ-ST ngày 18-9-2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai. Giao hồ sơ vụ án về Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

II. Nội dung quyết định khác của Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 32/2019/HNGĐ-ST ngày 18-9-2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai không bị kháng cáo có hiệu lực pháp luật. Cụ thể:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị NTL và anh NHT.

2. Về con chung: Giao anh NHT trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thị Thu Hà đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn cho chị NTL cấp dưỡng nuôi con đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị NTL được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí:

Chị NTL phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai số 1574 ngày 01-6-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai. Chị NTL đã nộp đủ án phí Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm.

Chị NTL không phải chịu án phí Hôn nhân & Gia đình phúc thẩm, được trả lại 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai số 1833 ngày 24-9-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

III. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 05-5-2020.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA